CÔNG AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG AN XÃ BÌNH GIANG

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE, BIỂN SỐ XE TRONG TRƯỜNG HỢP THAY ĐỔI CHỦ XE (ĐĂNG KÝ SANG TÊN XE) BẰNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN HOẶC TRỰC TIẾP THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

Mã hiệu quy trình: QT.GT.02
(Ban hành kèm theo Quyết định số …/QĐ-CAX ngày …/3/2026 của Công an xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng)

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Tuấn Anh	Vũ Văn Đảng	Hoàng Văn Khải
Chữ ký			
Chức vụ	Cán bộ	Phó Trưởng Công an xã	Trưởng Công an xã

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang/ mục liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi/ lần ban hành	Ngày sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định thống nhất trình tự, thủ tục, thời gian và trách nhiệm giải quyết thủ tục cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trong trường hợp thay đổi chủ xe (đăng ký sang tên xe) bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp xã; nhằm đảm bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015..

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Cán bộ, chiến sĩ Công an xã Bình Giang được phân công thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

- Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

- Thông tư số 60/2023/TT-BTC ngày 07/9/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 06/2025/TT-BTC ngày 24/1/2025 của Bộ Tài chính: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí.

IV. QUY ĐỊNH VỀ TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ

1. Thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ thu hồi:

- Giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (theo mẫu ĐKX11/79 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an).

- Giấy tờ của chủ xe.

- 02 bản chà số máy, số khung của xe.

- Bản sao chứng từ chuyển quyền sở hữu xe.

- Chứng nhận đăng ký xe, biển số xe, *lưu ý*:

+ Trường hợp mất chứng nhận đăng ký xe hoặc mất biển số xe thì phải ghi rõ lý do trong giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.

+ Trong thời gian chờ nhận kết quả thu hồi, chủ xe được giữ lại biển số xe để sử dụng và phải nộp lại khi nhận chứng nhận thu hồi; trường hợp chủ xe không nộp lại biển số xe thì hủy kết quả và yêu cầu chủ xe làm lại thủ tục thu hồi trong trường hợp mất biển số xe theo quy định.

b) Hồ sơ đăng ký:

- Giấy khai đăng ký xe (mẫu ĐKX10/79 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an).

- Giấy tờ của chủ xe.

- Chứng từ chuyển quyền sở hữu xe.

- Chứng từ lệ phí trước bạ xe.

- Chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.

2. Nơi tiếp nhận:

Trực tiếp tại Công an xã Bình Giang hoặc qua Cổng dịch vụ công/VNeID.

3. Thời gian tiếp nhận và thời hạn giải quyết:

- Thời gian tiếp nhận: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).

- Thời hạn giải quyết:

+ Đối với cấp chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Đối với cấp chứng nhận đăng ký xe: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Đối với trường hợp mất chứng nhận đăng ký xe khi làm thủ tục thu hồi thì thời hạn xác minh là 30 ngày.

* *Lưu ý:* Thời gian trả kết quả đăng ký xe theo quy định được tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và hệ thống đăng ký, quản lý xe đã nhận được kết quả xác thực về việc hoàn thành nộp lệ phí đăng ký xe từ cổng dịch vụ công.

4. Lệ phí: Áp dụng theo Thông tư số 60/2023/TT-BTC ngày 07/9/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Thông tư số 06/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí.

V. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT

A) Thủ tục thu hồi

Bước 1: Chủ xe kê khai giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trên cổng dịch vụ công, cung cấp mã hồ sơ đăng ký xe trực tuyến hoặc kê khai giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại cơ quan đăng ký xe; nộp hồ sơ thu hồi quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 79/2024/TT-BCA và nhận giấy hẹn trả kết quả chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe theo quy định;

Bước 2: Sau khi kiểm tra hồ sơ xe hợp lệ, cán bộ tiếp nhận cấp 02 bản chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe theo quy định có dán bản chà số máy, số khung và đóng dấu giáp lai trên bản chà số máy, số khung xe (01 bản trả cho chủ xe, 01 bản lưu hồ sơ xe). Đối với xe tạm nhập, tái xuất của các đối tượng được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao cấp 03 bản chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe (02 bản trả cho chủ xe để nộp cho cơ quan hải quan và cơ quan đăng ký xe, 01 bản lưu hồ sơ xe).

Trường hợp chủ xe có nhu cầu thì cấp chứng nhận đăng ký xe tạm thời cùng với chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe, không phải có hồ sơ đăng ký xe tạm thời.

B) Thủ tục đăng ký

Bước 3:

- Trường hợp thực hiện đăng ký xe trực tuyến: Chủ xe đăng nhập trên cổng dịch vụ công và kê khai chính xác, đầy đủ, trung thực các nội dung quy định trong mẫu giấy khai đăng ký xe, ký số. Trường hợp không có ký số thì chủ xe in giấy khai đăng ký xe từ cổng dịch vụ công, ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (nếu là cơ quan, tổ chức).

- Trường hợp thực hiện đăng ký xe trực tiếp: Chủ xe kê khai chính xác, đầy đủ, trung thực các nội dung quy định trong mẫu giấy khai đăng ký xe.

Đưa xe đến Công an xã để kiểm tra và nộp hồ sơ theo quy định: Giấy khai đăng ký xe; Giấy tờ của chủ xe; Chứng từ chuyển quyền sở hữu xe; Chứng từ lệ phí trước bạ xe; Chứng nhận thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe.

Bước 4: Sau khi kiểm tra hồ sơ xe, thực tế xe đảm bảo hợp lệ thì Công an xã cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe theo quy định sau:

- Cấp biển số mới đối với trường hợp chủ xe chưa được cấp biển số định danh hoặc đã có biển số định danh nhưng đang đăng ký cho xe khác.

- Cấp biển số định danh đối với trường hợp chủ xe có biển số định danh đã được thu hồi từ ngày 15/8/2023.

- Trường hợp hồ sơ xe, xe không bảo đảm đúng quy định thì cán bộ đăng ký xe hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện và cấp phiếu hướng dẫn hồ sơ;

Bước 5: Nhận giấy hẹn trả kết quả, nộp lệ phí đăng ký xe và nhận biển số xe (trường hợp được cấp lại số biển số định danh); trường hợp chủ xe có nhu cầu nhận trả kết quả đăng ký xe qua dịch vụ bưu chính thì đăng ký với đơn vị dịch vụ bưu chính;

Bước 6: Nhận chứng nhận đăng ký xe tại Công an xã hoặc từ đơn vị dịch vụ bưu chính.

Trường hợp biển số xe đã được cấp là biển 3 số hoặc biển 4 số thì đổi sang biển số định danh theo quy định tại Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an.

VI. HỒ SƠ LƯU TRỮ

STT	TÀI LIỆU	GHI CHÚ
1	Giấy khai đăng ký xe	Mẫu ĐKX10/79
2	Giấy khai thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe	Mẫu ĐKX11/79